

BIỂU 02: TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU LÂM HỌC VÀ TRỮ, SẢN LƯỢNG GỖ CỦA CÁC LÔ RỪNG KHAI THÁC
(Rừng trồng năm 2019 bị thiệt hại do bão số 13 - bão Kalmaegi năm 2025)

Đơn vị chủ rừng: Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia Pa

Xã	Tiểu khu	Khoảnh	Lô	Diện tích khai thác (ha)	Loài cây	Năm trồng	Đường kính bình quân (cm)	Chiều cao bình quân (m)	Số lượng cây	Trữ lượng (m ³)	Sản lượng gỗ (m ³)	Bình quân/ha		
												Cây	Trữ lượng (m ³)	Sản lượng gỗ (không vỏ) (m ³)
Kông Chro	817	5	1	0.72	B.đàn U6	2019	10.40	13.07	1,512	95.34	78.18	2,100	132.42	108.58
Kông Chro	817	5	3	5.48	B.đàn U6	2019	10.90	13.38	10,741	722.34	592.32	1,960	131.81	108.09
Kông Chro	817	5	3	1.22	B.đàn U6	2019	11.05	13.31	2,538	169.82	139.25	2,080	139.20	114.14
Kông Chro	817	5	4	3.20	B.đàn U6	2019	9.64	12.31	7,061	341.15	279.74	2,207	106.61	87.42
Kông Chro	817	8	1	3.63	B.đàn U6	2019	10.00	12.90	7,454	402.81	330.30	2,053	110.97	90.99
Kông Chro	817	8	2	6.73	B.đàn U6	2019	9.90	12.20	14,739	737.20	604.50	2,190	109.54	89.82
Kông Chro	817	8	6	0.78	B.đàn U6	2019	9.30	12.10	1,279	55.64	45.62	1,640	71.33	58.49
Kông Chro	817	8	7	2.60	B.đàn U6	2019	9.80	12.40	5,009	247.69	203.11	1,927	95.27	78.12
Kông Chro	817	8	8	1.22	B.đàn U6	2019	11.10	13.60	2,318	159.23	130.57	1,900	130.52	107.02
Kông Chro	817	8	9	0.21	B.đàn U6	2019	16.10	15.70	116	20.55	16.85	552	97.86	80.24
Kông Chro	817	8	10	0.93	B.đàn U6	2019	8.50	11.40	1,600	56.83	46.60	1,720	61.11	50.11
Kông Chro	817	8	11	1.05	B.đàn U6	2019	9.80	11.90	1,974	95.32	78.16	1,880	90.78	74.44
TỔNG CỘNG			12 lô	27.77					56,341	3,103.92	2,545.20	2,029	111.77	91.65